

CÔNG TY CỔ PHẦN HANSU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN HANSU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HANSU JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2301288089

3. Ngày thành lập:

4. Địa chỉ trụ sở chính:

183 Hồ Ngọc Lâm, Khu 2, Phường Kinh Bắc, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
2.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
3.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ	4789
4.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt - Bán buôn thủy sản - Bán buôn rau, quả - Bán buôn cà phê - Bán buôn chè - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột	4632

5.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
6.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép	4669
8.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Trừ hoạt động của đấu giá viên	4771
9.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
10.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Không gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, công ty chứng khoán	7020
11.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản.	6810
12.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Trừ hoạt động đấu giá tài sản	6820
13.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
14.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
15.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
16.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
17.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
18.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	7222
19.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Trừ hoạt động của các nhà báo độc lập, thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; Tư vấn chứng khoán	7490
20.	Cho thuê xe có động cơ	7710
21.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
22.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
23.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
24.	Đại lý du lịch	7911
25.	Điều hành tua du lịch	7912
26.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
27.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
28.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211

29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu mặt hàng công ty kinh doanh	8299(Chính)
30.	Đào tạo sơ cấp	8531
31.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
32.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật Chi tiết: Không gồm kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường	8552
33.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Loại trừ: Hoạt động của các tổ chức Đảng, đoàn thể, Dạy về tôn giáo	8559
34.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn du học	8560
35.	Hoạt động của hệ thống cơ sở chính hình, phục hồi chức năng	8692
36.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu	8699
37.	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng	8710
38.	Hoạt động chăm sóc sức khỏe người bị thiếu năng, tâm thần và người nghiện	8720
39.	Hoạt động chăm sóc tập trung khác Trừ hoạt động chăm sóc người có công	8790
40.	Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung khác Trừ hoạt động chăm sóc người có công	8890
41.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
42.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
43.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
44.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
45.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
46.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
47.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu	9529
48.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
49.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
50.	Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ	9632
51.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
52.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
53.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng	1079
54.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023

55.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động môi giới bảo hiểm, chứng khoán; trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
56.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
57.	Bán buôn đồ uống	4633
58.	Bán buôn tổng hợp Trừ loại Nhà nước cấm	4690
59.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
60.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719
61.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
62.	Quảng cáo Trừ quảng cáo thuốc lá	7310
63.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
64.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
65.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
66.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

6. Vốn điều lệ: 9.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 980.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ THỊ THANH HOÀ	Thôn Hàn Thông, Xã Mỹ Thuận, Huyện Mỹ Lộc, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	333.200	3.332.000.000	34,000	0363000027 39	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	333.200	3.332.000.000	34,000		
2	NGUYỄN ĐĂNG AN	Số 3 Ất Oong, khu Ất, Phường Hạp Lĩnh, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	323.400	3.234.000.000	33,000	0270980051 32	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	323.400	3.234.000.000	33,000		

3	NGUYỄN ĐĂNG SỰ	Số 3 Ất Oong, khu Ất, Phường Hạp Lĩnh, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	323.400	3.234.000.000	33,000	027098009052
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	323.400	3.234.000.000	33,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: KIM SANGTAE

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/04/1976 Dân tộc: Quốc tịch: Hàn Quốc

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Hộ chiếu nước ngoài

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: M892R1901

Ngày cấp: 24/03/2023 Nơi cấp: Bộ ngoại giao

Địa chỉ thường trú: Miryang-Si, Gyeongnam, Hàn Quốc

Địa chỉ liên lạc: 183 Hồ Ngọc Lâm, Khu 2, Phường Kinh Bắc, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh